

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 11, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Biên bản Hội Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí số 2805.../BB-TCĐK-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2012.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) thống nhất các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2011 và kế hoạch năm 2012 của Hội đồng quản trị.
2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	6.000	6.000
2	Doanh thu (tỷ đồng)	6.800	8.009
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	550	553
4	Thuế TNDN (tỷ đồng)	112	73
5	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	438	480

3. Phê duyệt kế hoạch hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty năm 2012 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2011	Kế hoạch năm 2012
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	6.000	6.000
2	Doanh thu (tỷ đồng)	8.009	6.860
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	553	660
5	Thuế và các khoản nộp ngân sách NN (tỷ đồng)	73	141
6	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	480	519



7	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	Đợt 1: 3,5%	6%
		Đợt 2: 1,5%	

4. Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011.
5. Thông qua báo cáo hoạt động năm 2011 và kế hoạch năm 2012 của Ban kiểm soát.
6. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát quyết định lựa chọn, bổ nhiệm công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính quý và giữa niên độ của năm tài chính 2012, cụ thể như sau:
 - i. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán AASC;
 - ii. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - iii. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
7. Thông qua phương án phân bổ lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2011:

Đơn vị tính: triệu đồng

a	Lợi nhuận để trích các quỹ và trả cổ tức	366.022
b	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% * a)	18.301
c	Quỹ dự phòng tài chính (10% * a)	36.602
d	Chia cổ tức đợt 1 (3,5% * vốn điều lệ)	210.000
e	Lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ (đầu tư phát triển nghiệp vụ, thưởng ban điều hành, khen thưởng phúc lợi) theo quy định	101.119

Lợi nhuận giữ lại từ đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối kỳ và lợi nhuận giữ lại dự kiến trích quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính, chia cổ tức đợt 2: 105.882 triệu đồng

8. Thông qua báo cáo mức lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2011, phê duyệt mức lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012 với tổng số là **7.026.858.000** đồng bao gồm:
 - a. Quỹ thù lao năm 2012 của Hội đồng quản trị là: 5.598.184.000 đồng;
 - b. Quỹ thù lao năm 2012 của Ban kiểm soát là: 1.428.674.000 đồng.
9. Thông qua nội dung bổ sung giấy phép hoạt động và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan tới bổ sung giấy phép hoạt động của PVFC.
10. Thông qua các vấn đề sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ PVFC theo tờ trình đính kèm.

Được sự đồng ý của cổ đông lớn Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và đại diện Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, HĐQT đã thống nhất và thông qua trực tiếp tại Đại hội về việc bổ sung thêm nội dung sau: “Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT PVFC quyết định các giao dịch với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Kho bạc Nhà nước Việt Nam về trái phiếu, tín phiếu, giấy tờ có



Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận đăng ký Điều lệ theo quy định (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam), thực hiện đăng ký Điều lệ với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;

- Điều 2.** Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty tổ chức thực hiện và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông kỳ tới.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ 12h00 ngày 28/04/2012. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

- DHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD (đề t/h);
- BKS PVFC;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Đình Lâm

Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 2012

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc: Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát PVFC

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;

Căn cứ Thông tư số 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài;

Căn cứ Điều lệ hoạt động Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam.

Ban Kiểm soát đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC) ban hành năm 2009 cho phù hợp với những quy định mới của Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và Thông tư số 44/2011/NHNN ngày 29/12/2011.

Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát được xây dựng gồm 3 chương, 21 điều quy định về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cách thức và trình tự thủ tục liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát PVFC (*Dự thảo quy chế đính kèm theo Tờ trình*).

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Ban Kiểm soát tiến hành các thủ tục cần thiết để ban hành Quy chế này phù hợp với quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVFC;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Hải An



**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TỔNG CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số..... /QĐ-TCDK ngày ____/____/2012
của Ban kiểm soát Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam)*

CHƯƠNG I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty tài chính Cổ phần dầu khí Việt Nam quy định chi tiết về cách thức tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty tài chính cổ phần dầu khí Việt Nam (sau đây gọi là PVFC).

Mọi hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát, đơn vị, cá nhân tại PVFC có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát phải tuân thủ các quy định của Điều lệ PVFC, Quy chế này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Các thuật ngữ được sử dụng trong Quy chế này có cùng nghĩa như đã được định nghĩa tại Điều lệ PVFC.

CHƯƠNG II - QUY ĐỊNH CỤ THỂ

**MỤC I: CƠ CẤU, TỔ CHỨC, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Điều 2: Cơ cấu, tổ chức của Ban kiểm soát

- 2.1 Ban kiểm soát có ít nhất 3 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu theo cách thức được quy định tại Điều lệ PVFC, số lượng thành viên Ban kiểm soát cụ thể của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định, trong đó có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại PVFC hoặc doanh nghiệp khác và ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên Ban kiểm soát bầu một trong số các thành viên Ban kiểm soát là cổ đông của PVFC làm Trưởng Ban kiểm soát.

- 2.2 Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
- 2.3 Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ PVFC, trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban kiểm soát theo quy định, PVFC phải bổ sung đủ số lượng thành viên Ban kiểm soát.

Điều 3: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát

- 3.1 Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của PVFC trong việc quản trị, điều hành PVFC; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- 3.2 Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.
- 3.3 Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành PVFC để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- 3.4 Chủ trì đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban điều hành PVFC.
- 3.5 Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của PVFC; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình kinh doanh. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
- 3.6 Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của PVFC khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn sở hữu trên 5% tổng số cổ phần phổ thông của PVFC trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

- 3.7 Định kỳ thông báo Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về hệ thống kiểm soát nội bộ; đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ.
- 3.8 Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý PVFC có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.
- 3.9 Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của PVFC sở hữu tối thiểu từ 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của PVFC; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.
- 3.10 Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ của PVFC.
- 3.11 Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của PVFC.
- 3.12 Được Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc cung cấp đầy đủ, kịp thời các văn bản thuộc về chủ trương, chính sách, các văn bản pháp quy của các cơ quan bộ ngành, địa phương, cổ đông lớn, các tài liệu có liên quan đến hoạt động của PVFC theo yêu cầu.
- 3.13 Trong trường hợp cần thiết Trưởng Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc quyết định việc trưng tập các chuyên viên, cán bộ lãnh đạo trong PVFC thực hiện chương trình kiểm tra, kiểm soát.
- 3.14 Được đảm bảo công cụ, phương tiện cần thiết cho công tác kiểm tra; được quyền yêu cầu lãnh đạo các đơn vị trong PVFC cung cấp số liệu, tài liệu, thông tin và giải trình các hoạt động theo yêu cầu của công tác kiểm soát và có trách nhiệm bảo vệ bí mật các số liệu, tài liệu, thông tin được cung cấp.

- 3.15 Trong các phiên họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được cung cấp các tài liệu liên quan như đối với thành viên Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với những quyết nghị của Hội đồng quản trị, được quyền ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.
- 3.16 Tham dự các cuộc họp, hội nghị chuyên đề, các buổi giao ban tại trụ sở chính, giao ban theo khối, giao ban thường kỳ, hội nghị sơ kết, tổng kết của PVFC và các đơn vị thành viên của PVFC.
- 3.17 Tham gia các cuộc hội thảo, các lớp đào tạo nghiệp vụ, nâng cao kiến thức nghề nghiệp do PVFC tổ chức hoặc các đơn vị khác tổ chức theo đề nghị của Ban kiểm soát. Tổng giám đốc PVFC thông báo cho Ban kiểm soát biết kế hoạch tổ chức các nội dung nói trên.
- 3.18 Ban kiểm soát có quyền cử người tham gia các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ do Tổng giám đốc tổ chức thực hiện ở PVFC hoặc các đơn vị thành viên của PVFC.
- 3.19 Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ của PVFC.

Điều 4: Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát

- 4.1 Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều 3 của Quy chế này.
- 4.2 Chuẩn bị chương trình họp của Ban kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát.
- 4.3 Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.
- 4.4 Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại Điều 3 của Quy chế này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.
- 4.5 Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.
- 4.6 Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.
- 4.7 Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát.

- 4.8 Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.
- 4.9 Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.
- 4.10 Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.
- 4.11 Chủ trì xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua
- 4.12 Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ của PVFC và quy định của Pháp luật.

Điều 5: Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát

- 5.1 Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ của PVFC và quy định nội bộ của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của PVFC và của cổ đông.
- 5.2 Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát.
- 5.3 Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập Ban kiểm soát họp bất thường.
- 5.4 Yêu cầu họp Hội đồng quản trị bất thường theo quy định của Điều lệ PVFC và Pháp luật.
- 5.5 Đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Điều lệ PVFC và Pháp luật.
- 5.6 Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.
- 5.7 Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của PVFC cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- 5.8 Định kỳ báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về tình hình và kết quả kiểm soát trong phạm vi công việc được phân công. Báo cáo ngay Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình.
- 5.9 Tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.
- 5.10 Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ của PVFC.

Điều 6: Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát

- 6.1 Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được là thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật về ngân hàng.
- 6.2 Có đủ sức khỏe, có đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết về pháp luật.
- 6.3 Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán.
- 6.4 Không phải là người có liên quan của người quản lý PVFC
- 6.5 Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

Điều 7: Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Ban kiểm soát, Trưởng Ban kiểm soát

- 7.1 Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.
- 7.2 Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời là:
- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành, nhân viên của PVFC hoặc công ty con của PVFC hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của PVFC là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.
 - Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại PVFC.

Điều 8: Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

- 8.1 Thành viên Ban kiểm soát sẽ đương nhiên bị mất tư cách thành viên Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:
- a) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ PVFC và Điều 6 Quy chế này.
 - b) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc chết; bị Tòa án có thẩm quyền tuyên bố là mất tích, chết theo quy định của pháp luật.
 - c) Vi phạm quy định tại Điều 6 và Điều 7 của Quy chế này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;
 - d) Không còn là người đại diện phần vốn góp theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức.
 - e) Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của PVFC khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;

- f) Khi trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- g) Khi PVF C bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động.
- 8.2 Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
- a) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- b) Không tham gia hoạt động của Ban Kiểm soát trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
- c) Có đơn xin từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Ban kiểm soát của PVFC trước khi ngừng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, ít nhất 30 (ba mươi) ngày.
- d) Vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Quy chế này trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
- e) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- f) Không đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.
- g) Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ PVFC và quy định của pháp luật.
- 8.3 Sau khi đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, thành viên Ban kiểm soát vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm; đồng thời, chức danh được chuẩn y trước đây của những người này đương nhiên hết hiệu lực.
- 8.4 Trường hợp Ban kiểm soát vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho PVFC thì Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét và miễn nhiệm Ban kiểm soát đương nhiệm và bầu Ban kiểm soát mới thay thế.
- 8.5 Trong trường hợp khuyết thành viên Ban kiểm soát mà những thành viên Ban kiểm soát còn lại không có chuyên môn về tài chính kế toán, Trưởng Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung.
- 8.6 Trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị mất tư cách thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên Ban kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ PVFC và Quy chế này) làm Trưởng Ban kiểm soát.
- 8.7 Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban kiểm soát, phải có đơn gửi đến và Ban kiểm soát. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát theo quy định hiện hành. Trường hợp các thành viên Ban kiểm soát còn lại không phải là cổ đông, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày (kể từ ngày nhận đơn xin từ chức Trưởng Ban kiểm soát), Ban kiểm soát phải đề nghị Hội đồng

quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để quyết định số thành viên Ban kiểm soát phù hợp với quy định của Quy chế này và bầu thành viên Ban kiểm soát trong số các cổ đông của PVFC, sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban kiểm soát.

- 8.8 Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.
- 8.9 Trong các trường hợp khác, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban kiểm soát đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.
- 8.10 Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với chức danh Trưởng ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị PVFC phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng nhà nước.

Điều 9: Nhiệm vụ của các bộ phận hỗ trợ Ban kiểm soát

- 9.1 Cán bộ thuộc Ban kiểm soát hỗ trợ các cuộc họp Ban kiểm soát, hỗ trợ các thành viên Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.
- 9.2 Ban kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của PVFC, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.
- 9.3 Kiểm toán nội bộ của PVFC được tổ chức thành hệ thống thống nhất tại hội sở chính và trực thuộc Ban kiểm soát và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Kiểm soát.
- 9.4 Căn cứ quy mô, mức độ, phạm vi và đặc điểm hoạt động của PVFC và trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị quyết định về tổ chức bộ máy của kiểm toán nội bộ, chế độ lương, thưởng, phụ cấp trách nhiệm của kiểm toán viên nội bộ, Trưởng kiểm toán nội bộ và Phó trưởng kiểm toán nội bộ.
- 9.5 Bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế, quy tắc, quy định, quy trình kiểm toán nội bộ của PVFC và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Điều 10: Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

- 10.1 Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng năm của thành viên.

- 10.2 Thành viên Ban kiểm soát được PVFC thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
- 10.3 Thù lao và chi phí hoạt động (kể cả chi phí đi lại, ăn, ở, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập,... cần thiết phục vụ cho công việc) của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của PVFC.

MỤC II – HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 11: Chế độ làm việc của Ban kiểm soát

- 11.1 Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân theo mảng công việc được phân công của từng thành viên trong Ban kiểm soát.
- 11.2 Trưởng Ban kiểm soát phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác kiểm soát định kỳ hàng quý, hàng năm. Thành viên Ban kiểm soát được phân công chịu trách nhiệm mảng nào thì thực hiện báo cáo hoặc có ý kiến đối với mảng công việc đó.
- 11.3 Các thành viên có ý kiến đối với các báo cáo quyết toán tài chính năm, báo cáo thẩm định tài chính 6 tháng, báo cáo của Ban kiểm soát trước Đại hội đồng cổ đông và các vấn đề khác theo yêu cầu của Trưởng Ban kiểm soát.

Điều 12: Cuộc họp của Ban kiểm soát

- 12.1 Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên phải được tổ chức trong vòng 07 (bảy) ngày sau bầu cử Ban kiểm soát đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên sẽ bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ để triệu tập họp Ban kiểm soát.
- 12.2 Ban kiểm soát họp định kỳ và bất thường do Trưởng Ban kiểm soát hoặc người tạm thời giữ chức hoặc người được ủy quyền Trưởng Ban kiểm soát triệu tập.
- 12.3 Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát tổ chức ít nhất mỗi quý một lần. Ban kiểm soát có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề đột xuất, cấp bách của PVFC. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của một trong các đối tượng sau:
- a) Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

- b) Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- c) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản trị.
- d) Trư ởng Ban kiểm soát.
- e) Ít nhất hai thành viên Ban kiểm soát.
- f) Tổng giám đốc.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại điểm a, b, c, d, e, f của khoản 12.3 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai lần đề nghị liên tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi PVFC đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát, bầu một thành viên Ban kiểm soát đảm bảo các điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát, thông báo Ngân hàng Nhà nước theo đúng qui định hiện hành, hoặc quyết định việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).

- 12.4 Các cuộc họp của Ban kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ trụ sở đã đăng ký của PVFC.

Điều 13: Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban kiểm soát

- 13.1 Tất cả các cuộc họp định kỳ và bất thường đều phải có nội dung chuẩn bị trước. Trưởng Ban kiểm soát căn cứ vào mục đích của cuộc họp để phân công cho các thành viên Ban kiểm soát, bộ phận giúp việc cho Ban kiểm soát chuẩn bị nội dung tài liệu cho cuộc họp.
- 13.2 Thông báo mời họp Ban kiểm soát (trừ trường hợp bất thường) phải được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát tối thiểu 05 (năm) ngày trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản bằng tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: Chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và được biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban kiểm soát. Trong trường hợp không thể dự họp, thành viên Ban kiểm soát có quyền gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản cho Ban kiểm soát trước khi họp.
- 13.3 Cuộc họp của Ban kiểm soát được tiến hành khi có 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên. Ban kiểm soát được ủy quyền.

- 13.4 Trường hợp cuộc họp của Ban kiểm soát được triệu tập nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trường Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp lần hai trong thời gian không quá 15 lần (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Sau hai lần triệu tập họp vẫn không đủ số thành viên dự theo quy định, Trường Ban kiểm soát phải có thông báo cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời gian không quá ba (30) ngày tiếp theo để Đại hội đồng cổ đông xem xét về thành phần và tư cách của các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 14: Thông qua quyết định của Ban kiểm soát

- 14.1 Mỗi thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp Ban kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp mà có ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác tham dự họp thì thành viên được ủy quyền có quyền thực hiện biểu quyết thay trừ trường hợp thành viên đó là đối tượng không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề cần biểu quyết.
- 14.2 Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
- 14.3 Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì trong trường hợp này phán quyết của Chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính quyết định cuối cùng trừ trường hợp bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.
- 14.4 Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được trên 50% số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo ủy quyền. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trường Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Trường Ban kiểm soát ủy quyền chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trường Ban kiểm soát vắng mặt).
- 14.5 Trường hợp Ban kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban kiểm soát tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường.
- 14.6 Trường Ban kiểm soát quyết định tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên Ban kiểm soát nếu thấy cần thiết. Theo yêu cầu của Trường Ban kiểm soát, bộ phận giúp việc của Ban kiểm soát chuẩn bị phiếu xin ý kiến cùng với các tài liệu về vấn đề

cần xin ý kiến và gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Ban kiểm soát trước một thời gian hợp lý để các thành viên Ban kiểm soát có thời gian xem xét và cho ý kiến.

- 14.7 Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát có hiệu lực nếu được sự nhất trí bằng văn bản của trên 50% số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát.
- 14.8 Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của PVFC.
 - b) Mục đích lấy ý kiến.
 - c) Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Ban kiểm soát.
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến.
 - e) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến.
 - f) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về PVFC.
 - g) Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban kiểm soát.

Điều 15: Biên bản họp của Ban kiểm soát

- 15.1 Cuộc họp Ban kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản. Thư ký cuộc họp chịu trách nhiệm ghi chép và lập biên bản cuộc họp Ban kiểm soát và ký tên vào biên bản.
- 15.2 Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi biên bản cuộc họp Ban kiểm soát cho các thành viên Ban kiểm soát và biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của biên bản đó trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày gửi biên bản.

MỤC III – CHẾ ĐỘ CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 16: Quyền được cung cấp thông tin

- 16.1 Ban kiểm soát được nhận các thông tin, tài liệu sau đây vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị:

- Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo.
 - Báo cáo, Tờ trình của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do PVFC phát hành.
 - Các thông tin tài chính; các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của PVFC; các thông tin khác; các biên bản họp và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- 16.2 Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác của PVFC phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của PVFC theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- 16.3 Nếu một thành viên của Ban kiểm soát nhận được thông tin hoặc tài liệu liên quan đến nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo cách thức phù hợp với nhiệm vụ kiểm soát (từ nguồn khác Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát), thành viên này phải báo cáo với Trưởng Ban kiểm soát ngay khi có thể và Trưởng Ban kiểm soát sẽ thông báo cho thành viên Ban kiểm soát có liên quan.
- 16.4 Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của PVFC lưu trữ tại trụ sở chính, chi nhánh và các địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên PVFC làm việc.

Điều 17: Bảo mật thông tin

- 17.1 Các thành viên Ban kiểm soát xử lý mọi thông tin và tài liệu có được trong phạm vi thẩm quyền là thành viên Ban kiểm soát với sự cẩn trọng cần thiết và bảo mật trong trường hợp thông tin được xếp loại mật theo quy định của PVFC và pháp luật.
- 17.2 Các thành viên Ban kiểm soát không được tiết lộ ra bên ngoài, công bố hoặc bằng cách khác cung cấp cho bên thứ ba các thông tin được xếp loại mật, các văn bản tài liệu PVFC và các thông tin khác liên quan đến hoạt động PVFC, hoặc các thông tin mà PVFC chưa công bố ra bên ngoài, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- 17.3 Thành viên Ban kiểm soát vẫn có trách nhiệm bảo mật thông tin theo quy định tại Điều này khi thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ.
- 17.4 Các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tuân thủ bảo mật thông tin theo Điều lệ PVFC, Quy chế này và quy định có liên quan của pháp luật.

Điều 18: Các mối quan hệ của Ban kiểm soát

- 18.1 Quan hệ với các cơ quan quản lý Nhà nước, cổ đông:
- Ban kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo cho các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định hiện hành.

- Ban kiểm soát thực hiện báo cáo cổ đông kết quả giám sát hoạt động của PVFC tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVFC.
- Ban kiểm soát có thể báo cáo trực tiếp với các cổ đông lớn, các cơ quan quản lý nhà nước, Ủy ban chứng khoán nhà nước trong trường hợp phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ PVFC của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các thành viên khác trong PVFC.
- Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn theo quy định tại Luật doanh nghiệp và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVFC.

18.2 Quan hệ với Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị bảo đảm chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ PVFC, quy định quản trị nội bộ của PVFC và các quy định khác có liên quan. Thư ký của Hội đồng quản trị phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị bảo đảm Trưởng Ban kiểm soát được tham dự các cuộc họp định kỳ hay bất thường của Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Khi nhận được kết quả giám sát, kiểm toán và những đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xem xét để đưa ra kết luận. Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng quản trị.
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên theo quy định tại Điều lệ PVFC. Hội đồng quản trị đảm bảo Ban kiểm soát có đủ thông tin và thời gian cần thiết để thực hiện thẩm định các báo cáo này. Các báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Tổng Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị chuẩn bị trình lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên phải được gửi cho Ban kiểm soát trước ngày tổ chức đại hội tối thiểu 7 ngày làm việc để thẩm định.
- Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát trước khi gửi Đại hội đồng cổ đông.

18.3 Quan hệ với Ban điều hành và Người quản lý PVFC:

- Ban điều hành chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Ban điều hành đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ PVFC, quy định quản trị nội bộ của PVFC và các quy định khác có liên quan.
- Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được quyền tham dự họp Ban điều hành hoặc các cuộc họp khác nếu xét thấy cần thiết cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- Ban điều hành và Người quản lý PVFC thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều lệ PVFC, Quy chế này, quy định quản trị nội bộ và các quy định khác có liên quan. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Ban điều hành và Người quản lý PVFC thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của PVFC theo yêu cầu của Trưởng Ban kiểm soát.
- Ban điều hành và Người quản lý PVFC cần thông báo ngay cho Ban kiểm soát khi phát hiện những yếu kém, tồn tại, các sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của PVFC hoặc khi có những thay đổi trong hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ tại PVFC, hoặc là các thông tin, các quyết định, kế hoạch sản xuất kinh doanh tác động ngay, nhạy cảm đến tâm lý các cổ đông.
- Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Ban điều hành thông báo cho Ban kiểm soát những chỉ đạo, ý kiến của mình đối với những vấn đề Ban kiểm soát đã có báo cáo, kiến nghị để Ban kiểm soát theo dõi.
- Tổng giám đốc có trách nhiệm thực hiện những kiến nghị của Ban kiểm soát hoặc báo cáo với Hội đồng quản trị những điểm không thống nhất với các kiến nghị và thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đồng thời thông báo cho Ban kiểm soát những ý kiến chỉ đạo này.
- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Tổng Giám đốc gửi Báo cáo tự kiểm tra, đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ cho Ban kiểm soát theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Ban điều hành tạo điều kiện cho các thành viên Ban kiểm soát tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ, các hoạt động khảo sát thực tế trong và ngoài nước nhằm trau dồi, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức quản trị, điều hành PVFC.

18.4 Quan hệ với các đơn vị trong hệ thống PVFC:

- Các đơn vị trong hệ thống đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Lãnh đạo các đơn vị được kiểm tra, kiểm toán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban kiểm soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán của Ban kiểm soát; thực hiện các kiến nghị của Ban

kiểm soát đối với những vấn đề nêu trong báo cáo của Ban kiểm soát theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban kiểm soát về việc thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát theo quy định.

- Các đơn vị (các phòng ban tại Hội sở chính PVFC, các đơn vị thành viên của PVFC) thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban kiểm soát theo các quy định nội bộ của PVFC.

Điều 19: Mối quan hệ giữa Ban kiểm soát với Bộ phận kiểm toán nội bộ và Trưởng kiểm toán nội bộ

- 19.1 Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban kiểm soát và chịu sự chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động trực tiếp của Ban kiểm soát.
- 19.2 Ban kiểm soát thực hiện rà soát, đánh giá để đảm bảo tính hiệu quả của công tác kiểm toán nội bộ; chịu trách nhiệm chính về việc đảm bảo chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ.
- 19.3 Ban kiểm soát đảm bảo công tác kiểm toán nội bộ có vị trí thích hợp trong PVFC và không có các trở ngại bất hợp lý đối với hoạt động kiểm toán nội bộ.
- 19.4 Ban kiểm soát xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thường xuyên hoàn thiện quy định nội bộ về tổ chức và hoạt động của kiểm toán nội bộ.
- 19.5 Ban kiểm soát phê duyệt chính sách kiểm toán nội bộ (trừ trường hợp quy định tại khoản 19.4 Điều này); phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm theo đề nghị của Trưởng kiểm toán nội bộ, đảm bảo kế hoạch kiểm toán nội bộ được định hướng theo rủi ro.
- 19.6 Ban kiểm soát đảm bảo bộ phận kiểm toán nội bộ phối hợp có hiệu quả với kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh).
- 19.7 Ban kiểm soát xem xét, đề nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng kiểm toán nội bộ và các chức danh khác của kiểm toán nội bộ; tổ chức bộ máy của kiểm toán nội bộ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định của PVFC.
- 19.8 Bộ phận kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ theo chỉ đạo, điều hành của Ban kiểm soát, trong đó bao gồm hệ thống nhận dạng và quản lý rủi ro; phương pháp đánh giá vốn; hệ thống thông tin báo cáo tài chính và thông tin quản lý; các quy trình, quy định nội bộ của PVFC.
- 19.9 Trước ngày 25 hàng tháng, ngày 25 tháng cuối quý, 25/12 hàng năm, bộ phận kiểm toán nội bộ báo cáo kết quả thực hiện kiểm toán nội bộ tháng/quý/năm trình Ban kiểm soát phê duyệt; tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ đã được Ban kiểm soát phê duyệt và những cuộc kiểm toán đột xuất do Ban kiểm soát giao.

- 19.10 Bộ phận Kiểm toán nội bộ phải trình Ban kiểm soát phê duyệt báo cáo kết quả các cuộc kiểm toán trước khi gửi Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- 19.11 Trưởng kiểm toán nội bộ phải báo cáo ngay cho Ban kiểm soát trong trường hợp tính độc lập hoặc khách quan của kiểm toán viên nội bộ bị ảnh hưởng hoặc có thể bị ảnh hưởng.
- 19.12 Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng kiểm toán nội bộ được Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, rà soát và đánh giá.

Điều 20: Khen thưởng và kỷ luật

- 20.1 Thành viên Ban kiểm soát được khen thưởng và kỷ luật theo quy chế khen thưởng và kỷ luật của PVFC.
- 20.2 Hàng năm, Trưởng Ban kiểm soát tiến hành tổ chức việc đánh giá hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để Hội đồng quản trị tổng hợp trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
- 20.3 Trưởng ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của Trưởng kiểm toán nội bộ, cán bộ thuộc Ban kiểm soát theo quy định của PVFC và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.

CHƯƠNG III - ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21: Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung

- 21.1 Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 21.2 Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa Quy chế này với Điều lệ PVFC về cùng một vấn đề, thì các quy định của Điều lệ PVFC sẽ được ưu tiên áp dụng.
- 21.3 Mọi sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Ban kiểm soát đề xuất trình Đại hội đồng cổ đông PVFC thông qua.
- 21.4 Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân thuộc PVFC có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

